

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện Chiến lược phát triển trồng trọt đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-BNN-TT ngày / /2024,
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Nhằm triển khai thực hiện Chiến lược phát triển trồng trọt đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt tại Quyết định số 1748/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ được đồng bộ, kịp thời, thống nhất và hiệu quả, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển trồng trọt đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (sau đây gọi tắt là Chiến lược) với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, định hướng và giải pháp thành các hoạt động cần thiết, cần ưu tiên thực hiện để thống nhất trong hành động của toàn ngành về triển khai Chiến lược; xây dựng các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược đảm bảo đồng bộ, kịp thời và thống nhất.

b) Triển khai thực hiện hiệu quả, có chất lượng các nhiệm vụ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được giao trong Chiến lược nhằm nâng cao công tác quản lý, điều hành; gắn kết giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với các Bộ, ngành trung ương, địa phương trên phạm vi cả nước và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện Chiến lược.

2. Yêu cầu

a) Việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch phải đảm bảo đầy đủ nội dung, cụ thể hóa các định hướng và giải pháp của Chiến lược đến các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan, đơn vị liên quan nhằm tạo đồng thuận và quyết tâm cao trong triển khai, thực hiện Chiến lược.

b) Trên cơ sở nội dung định hướng, giải pháp của Chiến lược và Kế hoạch hành động này, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng kế hoạch và triển khai các nhiệm vụ cụ thể hiệu quả nhằm góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, định hướng, giải pháp đã đặt ra trong Chiến lược, Kế hoạch thực hiện Chiến lược của Bộ.

II. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Các Vụ thuộc Bộ (Kế hoạch, Tài chính, Tổ chức cán bộ, Khoa học Công nghệ và Môi trường, Hợp tác quốc tế,...) tham mưu, báo cáo Bộ bố trí kinh phí từ các nguồn đầu tư, sự nghiệp, nguồn vốn nước ngoài tài trợ cho Bộ và các nguồn kinh phí khác thuộc quản lý của Bộ để thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định này trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị.

- Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động sắp xếp, bố trí kinh phí thực hiện từ các nguồn kinh phí được Nhà nước giao, các nguồn huy động, xã hội hóa, các nguồn hợp tác phát triển khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc các Sở Nông nghiệp và PTNT căn cứ các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch hành động và nhiệm vụ được Bộ phân công tại phụ lục của Kế hoạch hành động để triển khai thực hiện. Lồng ghép các nội dung của Kế hoạch hành động này với các chương trình, đề án, dự án đang thực hiện để có thể thực hiện ngay. Đối với các nhiệm vụ mới, sau khi xác định được nguồn lực cần chủ động xây dựng các dự án, dự toán kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện.

Hàng năm, trước ngày 15/12, các đơn vị báo cáo tiến độ, kết quả đạt được, khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp xử lý, gửi về Bộ Nông nghiệp và PTNT (Cục Trồng trọt) để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Cục Trồng trọt là cơ quan đầu mối chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động; rà soát, hoàn thiện hệ thống chính sách về phát triển trồng trọt; xây dựng và thực hiện các chương trình, đề án, dự án ưu tiên thực hiện Chiến lược; tổ chức kiểm tra, sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện 5 năm và tổng kết Chiến lược.

3. Vụ Hợp tác quốc tế chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan đẩy mạnh các hoạt động hợp tác quốc tế, thu hút đầu tư, hỗ trợ tài chính, kỹ thuật, nâng cao năng lực, góp phần thực hiện các nội dung của Kế hoạch hành động.

4. Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính căn cứ đề xuất, nhiệm vụ của các đơn vị có liên quan thuộc Bộ, ưu tiên bố trí nguồn kinh phí theo quy định để triển khai các nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT.

5. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là đầu mối giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh điều hành, tổ chức thực hiện Chiến lược tại địa phương và phân cấp trách nhiệm cụ thể cho các ngành, các cấp thực hiện Chiến lược phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Nghiên cứu, ban hành cơ chế huy động nguồn lực của địa phương và vốn ngoài ngân sách phù hợp điều kiện của địa phương để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Chiến lược; thực hiện lồng ghép nguồn vốn từ các chương trình, dự án khác có cùng nội dung, nhiệm vụ với Chiến lược. Ưu tiên bố trí nguồn vốn đầu tư do tỉnh quản lý, chủ động huy động các nguồn lực hợp pháp thực hiện các chương trình, đề án, dự án... hoàn thành các mục tiêu Chiến lược đề ra.

- Chỉ đạo thực hiện, tổ chức theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Chiến lược trên địa bàn; thực hiện chế độ báo cáo, đánh giá Chiến lược theo quy định và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

6. Các hiệp hội, doanh nghiệp

Các hiệp hội, doanh nghiệp chủ động phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban Nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Chiến lược và Kế hoạch này./.

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

